

# Tối ở Nhà

BP

Bạn mến,

VIỆT-NAM TIỂU-HỌC TÙNG-THƯ

LECTURE  
(Cours Élémentaire)

## QUỐC VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP SƠ ĐẲNG

RECTORAT DE L'UNIVERSITÉ INDOCHINE

1948

Tous droits réservés

Không biết khi nào thì những cuốn “Quốc văn Giáo Khoa Thư” (QVGKT) đã không còn được giảng dạy ở các lớp tiểu học miền Nam?

Nhớ không, bạn ta? “Quốc văn Giáo Khoa Thư” là bộ sách giáo khoa do các ông Trần trọng Kim, Nguyễn văn Ngọc, Đặng đình Phúc và Đỗ Thận biên soạn, theo chương trình của Nha Học Chính (Pháp), dành cho các lớp tiểu học từ thập niên 20, 30 cho đến giữa (?) thập niên 60 (VNCH). Bộ sách gồm 3 cuốn: lớp Đồng Ấu (lớp Năm / lớp 1 sau này), lớp Dự Bị (lớp Tư) và lớp Sơ Đẳng (lớp Ba). “Ngày xưa còn bé”, tôi nhớ đã đọc đi, đọc lại nhiều lần mấy cuốn này, chỉ vì thích xem các minh họa trong mỗi bài. Thế thôi. Mãi đến khi “lên” trung học, lần đầu, cậu thiếu niên mới thấy cái “ảnh hưởng rộng lớn” của bộ QVGKT qua một truyện ngắn trong tập Hương Rừng Cà Mau của Sơn Nam.

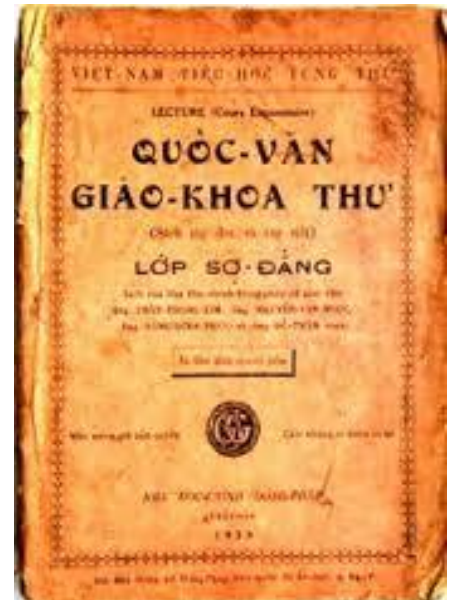
- Truyện nói về báo “Chim Trờì” gọi thầy phóng viên, từ Sài Gòn về tận một “hóc bà tó” ở miền Tây (thuộc tỉnh Rạch Giá), để đòi ông giáo làng 6 tháng tiền báo! Thầy được ông giáo mời dùng cơm chiều và ngủ lại. Vì ngại ngùng nên phóng viên chưa dám “tỏ tình”, nói thật cái mục đích đi “thăm” đọc giả của mình (như những lần ta đến “thăm” nhau?), cho đến

lúc chui vô mùng thì cái miệng cũng chưa đủ mạnh để nhắc chuyện tiền nong, đành nói lảng sang chuyện khác. Chuyện vẫn làm sao mà lại lạc vào thế giới QVGKT, gây đúng ngay chỗ ngứa của hai chàng. Bài này sang bài khác, kê tung, người hứng, Bá Nha – Tử Kỳ tân thời say mê bàn luận các bài viết trong QVGKT đến gần sáng! Cuối cùng thì “mission impossible”, thầy phái viên đi về tay không. Chẳng những thế, thầy lại hứa sẽ nói Xếp gọi báo chùa cho ông giáo làng đọc dài dài! Ông Sơn Nam đặt tựa cho câu chuyện ngắn này là “Tình Nghĩa Giáo Khoa Thư”. Biết bao là thế hệ đã được dạy dỗ trong cái “Tình nghĩa” đó. Từ thế hệ Bố Mẹ chúng ta (thập niên 10, 20) đến anh chị chúng ta (thập niên 30, 40), rồi đến chúng ta (thập niên 50), tất cả đã được nuôi dưỡng trong cái “Tình” này, lớn khôn với cái “Nghĩa” nọ.

Trong những bài tập đọc ấy, tôi còn nhớ lồm bồm được đôi bài. Thí dụ như “Thân thể người ta chia làm 3 phần: đầu, mình và tứ chi ...” hay “Trong đầm gì đẹp bằng sen / lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng..” hoặc “trò Sửu chăm học, trò Bính ham chơi”; “Giúp đỡ lẫn nhau” (Trời nắng to. Đường dốc. Một ông lão đẩy cái xe ...); “Chuyện về ông Carnot làm quan lớn nhưng khi về thăm thầy thì vẫn là cậu học trò nhỏ năm xưa” ... v.v..

Cái “đọc đáo” của bộ QVGKT là những bài tập đọc dễ hiểu với nội dung gần với sự thật, nhằm mục đích dạy dỗ các đọc giả tí hon trở thành một người tốt, hữu ích cho xã hội và nhất là cách hành văn giản dị trong sang, cách sử dụng các dấu ngắt, nghỉ, chấm câu (., ;!..)

Nhưng, in đậm trong trí tôi nhiều nhất (mặc dầu chỉ nhớ mỗi câu đầu “Cơm nước xong, trời vừa tối ....” là bài “Tối ở nhà”. Bởi vì, ngày xưa, những tối ở nhà tôi, cám ơn Trời, cũng giống như thế. Tôi muốn nói cái “giống” ám áp, sum họp gia đình. Dĩ nhiên, không chỉ có gia đình tôi mới có những tối-ở-nhà như thế mặc dầu miền Nam ta, do hoàn cảnh chiến tranh (nhất là từ sau 1963) đã khiến cho rất nhiều gia đình vắng những khuôn mặt vì “đi quân dịch là thương nòi giống”. Nhưng không phải vì thế mà đã không có những tối-ở-nhà đầm ấm như trong QVGKT.



Nghe nói “Kỷ Niệm”, một trong những sáng tác của Phạm Duy, đã được nhiều người (trong đó có tôi) yêu thích. Yêu là phải. Phạm Duy là một nhạc sĩ lớn. Ngoài cái tài trời cho, ông còn có nhiều “bí quyết” để chinh phục công chúng. Ông biết mang đến cho những người yêu nhạc ông những điều họ mong muốn chờ đợi. Thí dụ như sự mới lạ. Và trong những “mới lạ” ông mang đến, có một số không phải của ông. Như Kỷ Vật Cho Em là nhạc phổ thơ Linh Phương (chỉ được Phạm Duy ghi tên khi nội vụ bị báo chí công bố). Như (bạn đã biết) “ta ngắt đi một cành hoa thạch thảo” là của Bùi Giáng, dịch bài thơ “L’adieu” của Apollinaire “j’ai cueilli ce brin de bruyère, l’automne est morte souviens – t’en”. Thạch thảo là chữ của Bùi Giáng. Như “Đưa bé đến trường” (bằng xe anh đạp) lấy ý từ bài “Chờ em đi học trường đêm” của Nguyễn Tất Nhiên - không thấy Phạm Duy ghi (Chờ em đi học mưa nhiều / Tóc hai đứa ử đôi điều xót xa ...) Biết được một trong những điều người yêu nhạc mình mong muốn là kỷ niệm. Thế là ông viết “Kỷ Niệm” (1972?). Bắt đầu bằng cái hình ảnh kỷ niệm trong bộ sách kỷ niệm QVGKT (mà ông đã học): “Cho tôi lại ngày nào / Trăng lên bằng ngọn cau / Mẹ tôi ngồi khâu áo / Bên cây đèn dầu hao / Cha tôi ngồi xem báo / Phở xá vắng hiu hiu / Trong đêm mùa khô ráo / Tôi nghe tiếng còi tàu...” ...

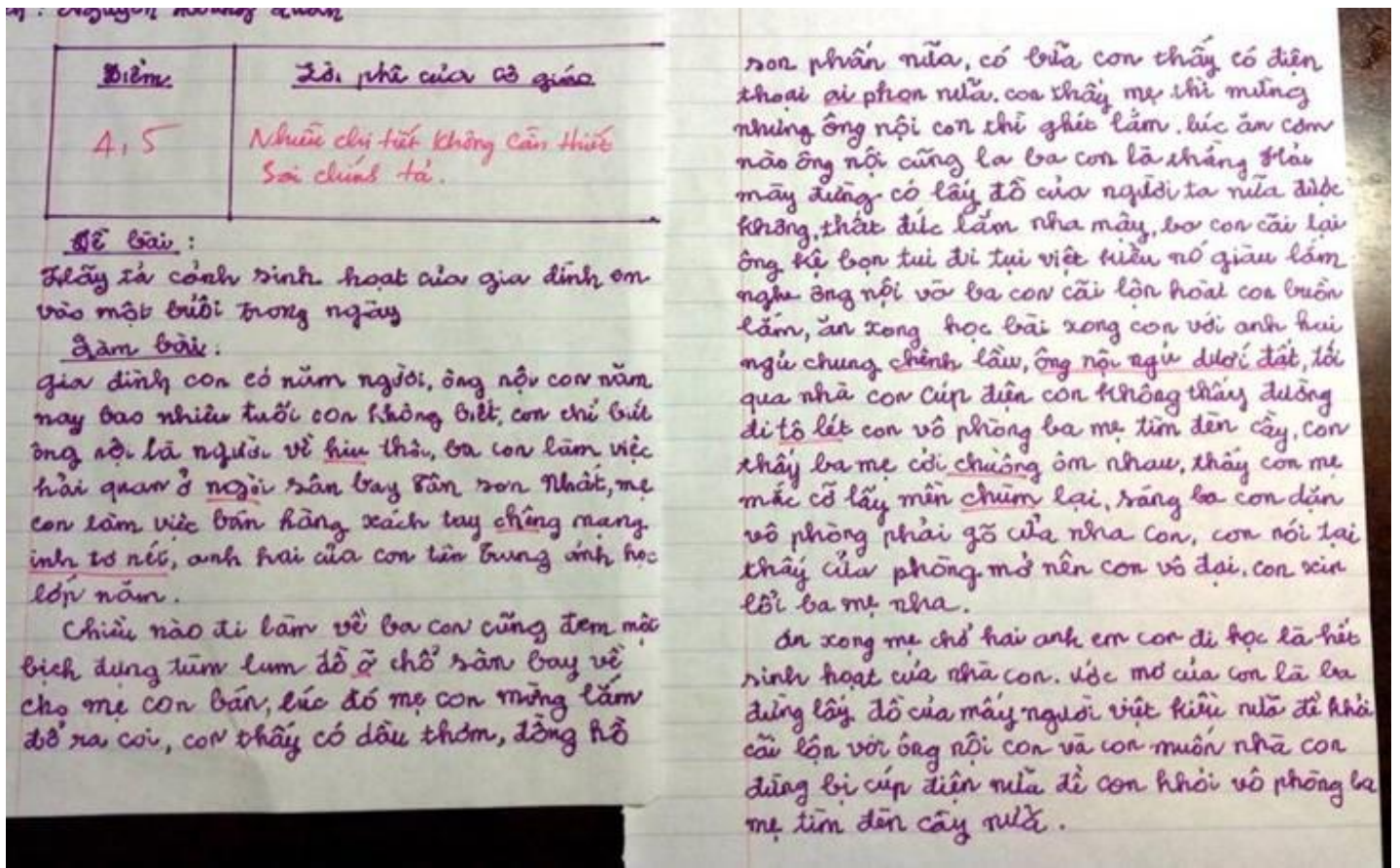


“Cơm nước xong, trời vừa tối. Ngọn đèn treo, thấp giữa nhà. Cha ngồi đọc nhật báo. Anh đang ngồi cúi xuống xem sách hay làm bài. Mẹ và chị, kim chỉ vá may. Ở bên cạnh, hai đứa em nhỏ đang nghe bà kể câu chuyện cổ tích, thỉnh thoảng lại khúc khích cười với nhau rất vui vẻ. Ban ngày đi làm ăn khó nhọc; tối đến cả nhà được đông đủ sum vầy như vậy, tưởng không có cảnh nào vui hơn nữa” (Tối ở nhà / QVGKT). Cái hình ảnh đó đẹp làm sao, êm ấm làm sao. Có ai mà không yêu mến?

Nhưng đó là những tối-ở-nhà thời trước .... 75! Sau 75, không còn những tối-ở-nhà như thế nữa. Không chỉ vì tối ở nhà đã trở thành tối... hủ ở nhà (cúp điện lia chia), không chỉ vì “trệu trạo bo bo xong, trời vừa tối”. Mà vì: cha bị tù cải tạo, anh đi thanh niên xung phong, chị làm công tác thủy lợi, mẹ bị sa thải phải bán hàng đêm, bà đi họp tổ dân phố, trong khi hai đứa em thì một đứa được gửi về quê nhờ Ngoại nuôi, một đứa “quàng khăn đỏ”... quờ khăn đàng đi bán đậu phộng rang! Tan tác như thế, vỡ tổ như thế, nghèo đói như thế, buồn bã như thế, trống vắng như thế (trống bàn, ghế, tủ, giường, TV, tủ lạnh..v..v trước, trống người sau) nếu có ngồi lại bên nhau thì cũng để đem lãnh đạo (Đảng) mí lỵ quản lý (Nhà Nước) ra “mần thịt” mà thôi. Làm gì có chuyện “khúc khích cười với nhau rất vui vẻ” như trước lúc đổi đời?

Thế, bây giờ, sau gần 40 năm tiến nhanh, tiến mạnh lên chủ nghĩa ... kinh tế thị trường, tối-ở-nhà ở Việt nam ra sao?

Tôi sẽ không nói đến chuyện “cha mẹ làm việc quần quật từ sáng đến khuya” thay cho “tù cải tạo, bán hàng đêm”, không nói “anh xuất khẩu lao động” thay cho “thanh niên xung phong”, chị “lấy chồng Đài Loan thay cho “công tác thủy lợi”.... v..v... Tôi chịu khó chép lại nguyên văn (với lỗi chánh tả) bài luận văn bạn chuyển cho tôi, của một em học sinh lớp ba (?) về đề tài: “Hãy tả cảnh sinh hoạt của gia đình em vào một buổi trong ngày”. Tuy đề bài là “một buổi trong ngày” nhưng cậu bé nói về tối-ở-nhà nhiều hơn:



Không biết đây là một bài luận văn thật hay một bài luận văn ... "Chợ Lớn", viết để cười chơi? Nhưng có hề gì. Cái đáng nói là những ghi lại trong bài này là những chuyện mà ai cũng biết là: có thật ở Việt Nam, đang diễn tiến trên quê hương, trong "một ngày như mọi ngày"!

Cho hay, những buổi tối mà "cả nhà được đông đủ sum vầy" (QVGK) dưới các thời: "thực dân, đế quốc, nguy quyền", sau ngày "giải phóng", cũng bị giải ... vô tù, phóng ra... ngoại quốc luôn! Tưởng gì, gần 40 năm sau, ngay trong một gia đình "khá-giả": "Ban ngày đi làm ăn khó nhọc "tối đến cả nhà được đông đủ sum vầy nhưng ..... gây lộn hà rằm", tưởng không có cảnh nào ... "chán buồn hơn nữa"!

Nếu vật còn đổi, sao còn dời, thương hải còn biến vi tang điền thì bao giờ, bao giờ những buổi tối-ở-nhà của "ngày xưa, ngày xưa" sẽ được hồi sinh trên quê hương yêu dấu?

Để bé Việt Nam trọn vẹn nụ cười.

BP